

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CĐT 2 K9 Mã lớp học 28,048 Lý thuyết

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: Trình Thị Thuý

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi: 23/5/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170039	Đàm Tuấn Anh	24/05/1998	7	01	Anh	
2	CD170500	Nguyễn Tiến Anh	23/09/1999	5	01	Anh	
3	CD170078	Vũ Nguyên Bang	26/04/1997	6	02	Bang	
4	CD170485	Tạ Ngọc Chinh	19/05/1999	7	02	Chinh	
5	CD171088	Vũ Đình Cường	05/01/1999	6	01	Cường	
6	CD172901	Trần Thị Diệp	18/05/1998	8	02	Diệp	
7	CD170843	Nguyễn Phương Đông	04/09/1999	7	01	Đông	
8	CD170023	Nguyễn Minh Đức	12/01/1998	7	01	Đức	
9	CD170073	Đỗ Xuân Dũng	08/02/1998	4	01	Dũng	
10	CD170135	Hoàng Tiến Dũng	09/09/1999	6	01	Dũng	
11	CD173111	Phú Thị Giang	03/12/1997	7	01	Giang	
12	CD170066	Nguyễn Sơn Hải	24/12/1998	5	01	Hải	
13	CD170823	Nguyễn Bá Hào	06/01/1998	7	01	Hào	
14	CD170835	Nguyễn Trung Hiếu	01/12/1999	7	01	Hiếu	
15	CD170156	Lê Minh Hoàng	27/02/1997	5	01	Hoàng	
16	CD170079	Lương Việt Hoàng	07/03/1998	7	02	Hoàng	
17	CD170008	Nguyễn Hữu Hưng	25/10/1996	8	01	Hưng	
18	CD170022	Vũ Dương Hưng	03/07/1998	6	01	Hưng	
19	CD170070	Lê Mạnh Hữu	31/03/1998	6	01	Hữu	
20	CD170074	Tô Văn Huyền	09/11/1996	8	01	Huyền	
21	CD170738	Nguyễn Tiến Khải	30/07/1999	7	01	Khải	
22	CD170517	Ngô Đoàn Khoa	22/09/1999	8	01	Khoa	
23	CD170507	Nguyễn Trung Kiên	25/11/1999	7	01	Kiên	
24	CD170514	Phạm Quang Lâm	20/03/1999	7	01	Lâm	
25	CD170148	Hoàng Văn Lê	07/06/1999	7	01	Lê	
26	CD170799	Dương Thành Long	04/11/1999	8	02	Long	
27	CD170063	Nguyễn Văn Lưu	23/04/1998	6	02	Lưu	
28	CD170065	Đinh Văn Minh	29/02/1996				Vắng
29	CD170810	Hoàng Duy Quang	11/03/1999	6	01	Quang	
30	CD170484	Nguyễn Đức Quỳnh	04/06/1998	7	01	Quỳnh	
31	CD170791	Cao Trọng Tài	27/09/1999	6	01	Tài	
32	CD170826	Bùi Thanh Tâm	12/07/1999	6	01	Tâm	
33	CD170216	Nguyễn Đức Thắng	11/09/1998	7	01	Thắng	
34	CD170001	Nguyễn Duy Thành	13/03/1993	7	01	Thành	
35	CD170755	Nguyễn Thị Thảo	03/12/1999	7	01	Thảo	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170007	Bùi Ngọc Thế	13/10/1998	7	01	Thế	
37	CD170473	Nguyễn Xuân Thiệu	04/07/1999	5	01	Thiệu	
38	CD170754	Nguyễn Thị Thơm	25/11/1999	8	02	Thơm	
39	CD170010	Phạm Trí	21/12/1996	6	01	Trí	
40	CD170536	Lê Bá Trung	13/04/1998	5	01	Trung	
41	CD170217	Nguyễn Như Tú	07/10/1998	7	01	Tú	
42	CD170335	Nguyễn Quốc Tuấn	13/10/1999	6	01	Tuấn	
43	CD170832	Trần Long Vũ	16/10/1999	7	01	Vũ	

Tổng số sinh viên dự thi: 42

Số sinh viên đạt: 41

Tổng số tờ giấy thi: 49

Ngày giáo viên nộp điểm: 1/6/2020

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thị Thuý

CÁN BỘ COI THI 1

Nguyễn Thị Thuý

TRƯỞNG KHOA

Phó Trưởng Khoa

PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

CÁN BỘ COI THI 2

Nguyễn Thị Thu Hằng